

Số: 109/BC-THCSNT

Nam Hồng, ngày 25 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

1. Việc ban hành các kế hoạch giáo dục của nhà trường

Nhà trường đã chủ động, nghiêm túc triển khai và ban hành đầy đủ các kế hoạch giáo dục theo đúng tinh thần hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT Ninh Bình và Phòng VHXH xã Nam Hồng nhằm cụ thể hóa mục tiêu năm học. Cụ thể:

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường (Khung kế hoạch tổng thể):

+ Nhà trường đã ban hành Kế hoạch giáo dục số 158B/KH-THCSNT ngày 18/8/2025.

+ Kế hoạch được xây dựng dựa trên đặc điểm tình hình thực tế về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và năng lực học sinh của trường, đảm bảo tính khoa học, linh hoạt và khả thi.

- Phê duyệt và ban hành Kế hoạch giáo dục của các Tổ chuyên môn

+ 100% các tổ chuyên môn đã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch dạy học môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Các kế hoạch của tổ chuyên môn đều được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi triển khai, đảm bảo phân phối chương trình hợp lý, không quá tải và đúng theo hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Kế hoạch giáo dục cá nhân của Giáo viên: 100% giáo viên toàn trường đã xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân (*Kế hoạch dạy học cá nhân, kế hoạch chủ nhiệm...*) phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

- Đổi mới và tích hợp trong các kế hoạch

+ Các kế hoạch giáo dục năm học đã chú trọng lồng ghép các nội dung giáo dục QP-AN, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục địa phương và các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

+ Tích hợp linh hoạt các giải pháp chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học.

Đánh giá chung: Công tác ban hành các kế hoạch giáo dục được thực hiện đúng quy trình, đúng thời gian quy định ngay từ đầu năm học. Các văn bản ban hành là cơ sở pháp lý và là kim chỉ nam giúp tập thể sư phạm nhà trường thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm.

2. Quy mô trường, lớp

- Số điểm trường: 01
- Tổng số học sinh: 533
- Số lớp: 13 (bình quân học sinh trên lớp: 41). Cụ thể như sau

Khối/lớp	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9		Ghi chú
Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	
	3	129	3	118	4	178	3	108	
Bình quân	43		39,3		44,5		36		

3. Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Việc quán triệt, triển khai về thu, chi tài chính; thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo tinh thần Nghị quyết của HĐND tỉnh); miễn học phí đối với mầm non 5 tuổi và học sinh phổ thông.

+ Nhà trường đã tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ nội dung theo tinh thần Nghị quyết của HĐND tỉnh đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận trong việc tổ chức thực hiện.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện.

+ Công khai thu, chi.

+ Nguồn học phí nhà trường được cấp tiền miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ- CP ngày 03/09/2025.

- Việc giao ngân sách nhà nước năm 2026 (*mức giao cụ thể*)

* Năm 2026 nhà trường được giao tổng kinh phí là: 6.262.940.000 đồng.

+ Trong đó Nguồn kinh phí giao tự chủ: 5.563.720.000 đồng.

+ Nguồn học phí: 402.750.000 đồng.

+ Nguồn kinh phí thường cho CBGV, NV theo NĐ 73: 296.470.000 đồng.

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ

+ Nhà trường đã thực hiện chế độ tự chủ, thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ ngay sau khi nhận được dự toán kinh phí UBND xã giao; chủ động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, bố trí sử dụng viên chức theo biên chế giao, thực hiện cải cách hành chính đảm bảo đúng quy trình xử lý công việc đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian, tiến độ

+ Thực hiện chế độ tự chủ, quy chế dân chủ, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, công khai kinh phí được giao, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo yêu cầu nhiệm vụ góp phần làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong đơn vị

+ Nghiêm túc thực hiện chế độ tự chủ, thực hiện tiết kiệm 10% ngay từ đầu năm đối với các khoản chi ngoài lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương và tiết kiệm chi hội nghị, công tác phí ... , chủ động tiết kiệm thêm 5% chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ- CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ. Đảm bảo đủ kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi cần thiết cho hoạt động quản lý điều hành theo lĩnh vực ngành được phân công phụ trách.

- Tình hình triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt

+ Thực hiện công văn số 2718/UBND- VP5 và công văn 1195/NBI- QL DL3 nhằm đẩy mạnh chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Đây là năm học thứ 3 liên tiếp nhà trường thực hiện thu các khoản từ cha mẹ học sinh bằng tài khoản không sử dụng tiền mặt.

+ Đầu năm học khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên nhà trường tiến hành họp CMHS và thông báo các khoản thu, thông báo cách thức thu tới cha mẹ học sinh bằng hình thức chuyển khoản.

+ Kế toán đơn vị lập danh sách học sinh toàn trường và gửi lên phần mềm các khoản thu để tạo mã cho học sinh sau đó gửi mã về cho CMHS để chuyển nộp tiền cho con em mình. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn nhiều khó khăn đa số học sinh là con gia đình thuần nông, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên việc triển khai phương thức không dùng tiền mặt chưa được phụ huynh học sinh thực sự quan tâm.

+ Nhiều CMHS lớn tuổi nên khả năng tiếp cận và sử dụng công nghệ còn hạn chế trong thao tác thanh toán trực tuyến, mã QR.

- Công tác huy động các nguồn tài trợ cho các CSGD theo Thông tư 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03/8/2018 *(nêu số liệu cụ thể)*: Không có

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện chính sách đối với CSGD, giáo viên, học sinh theo quy định của pháp luật

+ Nhà trường đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, thực hiện chi trả đúng, đủ theo quy định của pháp luật.

- Giải pháp thu hút các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho giáo dục; ưu tiên nguồn lực của địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục, nhất là cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CT GDPT 2018; công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. *(nêu số liệu cụ thể)*

Năm học 2025-2026, nhà trường ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho việc kiểm tra công nhận lại trường chuẩn Quốc gia từ kinh phí tiết kiệm chi và nguồn kinh phí xã đầu tư. Cụ thể

+ Trang bị mới 40 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi, mua mới thay thế 02 ti vi, sửa chữa 5 ti vi hỏng, sơn sửa, gia cố lại toàn bộ hệ thống lan can, cửa sổ, cửa ra vào các lớp học; bổ sung thiết bị, sửa chữa các phòng chức năng, bộ môn, khối phòng hành chính.

+ Mua mới máy tính phòng tin học, phòng chức năng, thay thế hệ thống camera hồng; thay thế toàn bộ hệ thống đường dây, nâng cấp mạng wifi, internet ...

+ Quét vôi ve mặt tiền 3 dãy nhà, ốp nhựa toàn bộ tường phòng hội đồng

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 28. Trong đó

+ CBQL: 02

+ Giáo viên: 24 (trong đó HDLD 111: 04)

+ Nhân viên: 02

- Đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và tích cực đổi mới.

- Tình hình thừa/ thiếu giáo viên: thiếu 04 giáo viên; hướng khắc phục: đề nghị với UBND xã ký hợp đồng lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: đảm bảo thực hiện tốt các chế độ chính sách với CB, GV, NV

- 100% CB, GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do ngành và các cấp tổ chức.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục

- Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018, dạy học 2 buổi/ngày; triển khai giáo dục STEM, dạy học ngoại ngữ

+ Nhà trường đã tổ chức triển khai nghiêm túc Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp theo đúng kế hoạch của ngành. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường được thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

+ Dạy học 2 buổi/ngày được thực hiện hiệu quả, tập trung vào: tăng cường củng cố kiến thức, phụ đạo học sinh yếu; bồi dưỡng học sinh khá, giỏi và tổ chức các dạy học CLB: TDTT, Mỹ thuật

+ Giáo dục STEM được lồng ghép trong các môn học như: Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ; tổ chức một số hoạt động trải nghiệm STEM, bước đầu tạo hứng thú học tập cho học sinh.

+ Công tác dạy học ngoại ngữ tiếp tục được chú trọng; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực giao tiếp; tăng cường ứng dụng CNTT và học liệu số.

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tổ chức, tham gia các cuộc thi, hội thi

+ Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học, thành lập các đội tuyển theo môn; tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, phân công giáo viên có kinh nghiệm phụ trách, đồng thời khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi như: học sinh giỏi các cấp, Olympic Tiếng Anh qua mạng (IOE), Các cuộc thi khoa học kỹ thuật, stem,...

+ Kết quả: Nhà trường có 44 học sinh đạt giải cấp cụm, trường (3 giải nhì, 09 giải ba, 32 giải KK); 08 học sinh đạt giải cấp tỉnh (02 giải nhì, 01 giải ba, 05 giải khuyến khích); 01 học sinh đạt giải khuyến khích cấp quốc gia (trong kỳ thi giải tiếng anh qua mạng).

- Công tác ôn tập cho học sinh lớp 9 dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

+ Nhà trường đã xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 từ đầu năm học, đảm bảo bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh đồng thời phân loại đối tượng học sinh để ôn tập phù hợp.

+ Tổ chức các lớp ôn tập theo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh theo đúng hướng dẫn của Sở GD; tăng cường kiểm tra, đánh giá định kỳ để điều chỉnh nội dung ôn tập.

+ Phối hợp với CMHS trong việc quản lý, động viên học sinh học tập.

- Công tác định hướng giáo dục nghề nghiệp và phân luồng đối với học sinh THCS

+ Hoạt động tư vấn, hướng nghiệp: thực hiện đầy đủ thời lượng chương trình Giáo dục hướng nghiệp và Trải nghiệm theo quy định, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, phối hợp với các trường nghề để tư vấn trực tiếp cho học sinh lớp 9 và cha mẹ học sinh.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng học kỳ II; kết quả đánh giá, xếp loại năm học 2025-2026

+ Việc kiểm tra, đánh giá học kỳ II được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, ra đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực, đảm bảo tính khách quan, công bằng.

+ Kết quả xếp loại học tập

LỚP	Sĩ số lớp/số hs nữ	KẾT QUẢ HỌC TẬP								
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt		KXL
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
6	129/51	23	17.83	51	39.53	55	42.64	0	0	0
7	118/57	18	15.25	42	35.59	58	49.15	0	0	0
8	178/89	47	26.4	41	23.03	90	50.56	0	0	0
9	108/46	26	24.07	36	33.33	46	42.59	0	0	0
Toàn trường	533/243	114	21.39	170	31.89	249	46.72	0	0	0

+ Kết quả rèn luyện

LỚP	Sĩ số lớp/số hs nữ	KẾT QUẢ RÈN LUYỆN								
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt		KXL
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
6	129/51	120	93.02	9	6.98	0	0	0	0	0
7	118/57	111	94.07	7	5.93	0	0	0	0	0
8	178/89	161	90.45	17	9.55	0	0	0	0	0
9	108/46	104	96.3	4	3.7	0	0	0	0	0
Toàn trường	533/243	496	93.06	37	6.94	0	0	0	0	0

+ Chất lượng giáo dục được duy trì ổn định, có chuyển biến tích cực so với năm học trước.

- Các hoạt động xây dựng xã hội học tập; tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời

+ Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời với nhiều hoạt động thiết thực như tuyên truyền nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, tổ chức các hoạt động đọc sách, giới thiệu sách, phát động phong trào tự học, học tập qua mạng. Qua đó góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực, lan tỏa tinh thần học tập trong nhà trường và cộng đồng.

6. Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất và y tế trường học

- Thông qua công tác hoạt động Đoàn-Đội, nhà trường xây dựng được nền nếp, học sinh có lối sống lành mạnh, đạo đức tốt; có sự đổi mới trong hình thức tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, các ngày kỷ niệm

+ Tổ chức hiệu quả hoạt động Đội, ngoại khóa, trải nghiệm: tham gia lao động VSMT, chăm sóc di tích lịch sử Đền thờ Trạng nguyên Nguyễn Hiền, NTLS xã; tham gia dâng hương tại nghĩa trang liệt sỹ xã nhân ngày TBLS 27/7.

+ Giáo dục truyền thông, pháp luật, an toàn giao thông

+ Phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em

+ Xây dựng văn hóa ứng xử học đường

- Việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an ninh an toàn, vệ sinh

+ Nhà trường duy trì tốt quy chế dân chủ, tạo dựng được môi trường sư phạm thân thiện, đoàn kết, cùng giúp đỡ nhau trong công tác chuyên môn cũng như trong cuộc sống.

+ Xây dựng cho học sinh nền nếp giữ gìn bảo vệ của công, vệ sinh khung cảnh sư phạm, vệ sinh lớp học, các nền nếp trên được duy trì, thực hiện hàng ngày. Nhà trường quy định học sinh không đi xe máy điện đến trường, tuân thủ nghiêm quy định về an toàn giao thông.

- Duy trì tốt nền nếp hoạt động Đoàn Đội; tổ chức đại hội Liên đội; đại hội chi Đoàn TNCS HCM. Phát động đợt thi đua và tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và ngày thành lập đoàn 26/3.

- Tổ chức cuộc thi viết "Những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường"

- Công tác y tế trường học

+ Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, các dịch bệnh theo mùa; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học... đảm bảo yêu cầu, hạn chế tối đa, không để dịch bệnh bùng phát mất kiểm soát.

+ Có phòng Y tế với đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc sơ cứu ban đầu.

+ Phun thuốc diệt côn trùng, diệt muỗi định kỳ.

+ Học sinh tham gia Bảo hiểm y tế đạt 100%.

7. Công tác an toàn, an ninh trường học

- Nhà trường có 02 bảo vệ và phục vụ đảm bảo 24/24h có mặt trong trường; CSVC an toàn, không để xảy ra tình trạng mất mát tài sản và gây mất trật tự trong nhà trường đặc biệt là các dịp lễ tết nghỉ dài ngày. Tình hình an ninh, an toàn trường học đối với CB, GV, NV và học sinh được đảm bảo, không có sự cố bất thường xảy ra.

- Tổ chức cho toàn trường Lễ hưởng ứng Ngày pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025.

- Phối hợp với Công an xã Nam Hồng tổ chức tuyên truyền Luật ATGT đường bộ, Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, phòng chống bạo lực học đường, bạo lực mạng. Tổ chức cho học sinh ký cam kết về ATGT; không hút thuốc lá, thuốc lá điện tử, không tàng trữ, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Nhà trường căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án dạy học ứng phó kịp thời cơn bão số 9, số 10. Kết quả: hạn chế tối đa thiệt hại về CSVC và không có thiệt hại về người, các hoạt động giáo dục đảm bảo.

8. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

- Tình hình triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành; triển khai học bạ số

+ 100% cán bộ quản lý và nhân viên văn thư sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice) để tiếp nhận, xử lý và ban hành văn bản đi/đến.

+ Nhà trường đã trang bị và kích hoạt chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo nhà trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) và chữ ký số cá nhân cho 100% giáo viên, nhân viên.

- Phần mềm quản lý nhà trường và Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành

+ Duy trì và khai thác hiệu quả phần mềm quản lý trường học VnEdu.vn trong việc quản lý học sinh (điểm danh, nhập điểm, xếp loại thi đua) và quản trị nhân sự.

+ Thực hiện cập nhật dữ liệu định kỳ, chính xác lên hệ thống CSDL ngành của Bộ GDĐT (csdl.moet.gov.vn) đúng tiến độ, đảm bảo tính "đúng, đủ, sạch, sống" của thông tin học sinh, đội ngũ cán bộ, giáo viên và cơ sở vật chất.

- Triển khai Học bạ số: Đã hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cài đặt cấu hình và tập huấn quy trình ký số học bạ cho toàn thể giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn.

- Tình hình ứng dụng các công cụ số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động chuyên môn và hoạt động dạy, học tại các cơ sở giáo dục

+ Nhà trường tăng cường họp trực tuyến, triển khai công việc qua các kênh liên lạc số (Zalo nhóm, Email công vụ, Zoom) giúp tiết kiệm thời gian và chi phí in ấn tài liệu.

+ Ứng dụng các biểu mẫu trực tuyến (Google Forms, Microsoft Forms) để thu thập thông tin, khảo sát ý kiến phụ huynh, học sinh và báo cáo nhanh từ các tổ chuyên môn.

- Trong hoạt động chuyên môn (Tổ chuyên môn)

+ Hồ sơ sổ sách điện tử: triển khai thay thế hồ sơ giấy bằng hồ sơ số, Giáo án/Kế hoạch bài dạy, lưu trữ tập trung trên nền tảng quản lý của trường. Việc phê duyệt giáo án của Tổ trưởng chuyên môn và BGH được thực hiện hoàn toàn qua mạng.

+ Sinh hoạt chuyên môn được đổi mới thông qua việc chia sẻ tài nguyên số, ngân hàng đề kiểm tra, và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để thiết kế ma trận, đặc tả đề thi.

- Trong hoạt động dạy và học:

+ 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong các tiết dạy; sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế bài giảng (PowerPoint, Canva) và tích cực tham gia xây dựng kho học liệu số, bài giảng điện tử (E-learning).

+ Tích hợp các công cụ tương tác trực tuyến như *Padlet*, *Kahoot*, *Quizziz* vào bài học để tăng tính chủ động, hứng thú cho học sinh.

+ Ứng dụng hiệu quả các nền tảng học tập hỗ trợ (ví dụ: Khan Academy, ôn tập trực tuyến) giúp học sinh tự học, tự rèn luyện kỹ năng, đặc biệt là môn Toán và Tiếng Anh.

- Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Bộ tiêu chí của Bộ GD&ĐT: nhà trường đã tiến hành tự rà soát và đánh giá theo 2 nhóm chỉ số thành phần

+ Nhóm chỉ số 1: Chuyển đổi số trong quản lý nhà trường

Kết quả: Đạt Mức độ 2

Minh chứng: Nhà trường đã số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý; 100% văn bản được xử lý trên môi trường mạng; quản lý tài chính, tài sản, thư viện đều sử dụng phần mềm chuyên dụng.

+ Nhóm chỉ số 2: Chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá

Kết quả: Đạt Mức độ 2

Minh chứng: Có kho học liệu số dùng chung; hạ tầng mạng Internet/Wifi phủ sóng toàn trường; giáo viên sử dụng linh hoạt các hình thức kiểm tra đánh giá trên máy tính và lớp học thông minh.

9. Công tác quản lý

- Công tác phổ cập giáo dục THCS năm 2026: Thực hiện nghiêm túc công tác điều tra và cập nhật dữ liệu lên phần mềm đúng tiến độ, nộp báo cáo lên cấp trên đầy đủ. Hiện đã hoàn thành công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ cấp THCS và đã được công nhận đạt mức 3.

- Công tác kiểm định chất lượng và trường chuẩn: Nhà trường thường xuyên cập nhật hồ sơ theo quy định. Tháng 01 năm 2026, trường được đón đoàn công tác của Sở GD về kiểm tra và đã ra Quyết định công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

- Việc thực hiện Dạy thêm, học thêm:

+ Thực hiện nghiêm túc Thông tư 29 của Bộ GD&ĐT cũng như hướng dẫn của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về dạy thêm-học thêm

+ Triển khai kế hoạch dạy thêm học thêm đúng đối tượng: ôn luyện học sinh giỏi lớp 8, 9 (miễn phí dưới nhiều hình thức) để tham gia kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh do Sở GD tổ chức; ôn thi cho học sinh lớp 9 có nguyện vọng dự thi vào 10 ngay từ đầu năm học (không thu tiền) ôn luyện cho học sinh lớp 6,7,8 tham gia kỳ thi khảo sát chọn học sinh giỏi theo kế hoạch của cụm trường từ đầu học kỳ II(miễn phí dưới nhiều hình thức).

+ Trong năm học, nhà trường không để xảy ra tình trạng dạy thêm-học thêm trái quy định.

10. Công tác truyền thông, thi đua khen thưởng

- Việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác truyền thông của các cơ sở giáo dục; nội dung, hình thức truyền thông; số tin, bài đăng trên trang TTĐT của đơn vị, trên báo đài của Trung ương và địa phương: nhà trường làm tốt công tác truyền thông (thành lập ban CNTT, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số ...), thường xuyên đăng tải các tin bài về hoạt động của nhà trường trên Website <http://thcsnamthang.ninhbinh.vn> cũng như trên fanpage của nhà trường

- Việc phát động và triển khai các phong trào thi đua năm học 2025-2026; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến; công tác khen thưởng: thực hiện ngay từ đầu năm học qua Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và xuyên suốt trong năm học.

11. Một số công tác khác

- Dạy học ngoại ngữ và tin học
- + Triển khai đồng bộ chương trình Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.
- + Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá. 100% giáo viên sử dụng email công vụ và khai thác học liệu số.
- Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh
- + Thực hiện nghiêm túc Thông tư 22 của Bộ GD
- + Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường đánh giá thường xuyên, đánh giá quá trình học tập.
- + Ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá.
- Công tác giáo dục mũi nhọn (HSG)
- * *Thi HSG văn hóa*
- + Cấp tỉnh: 01 giải nhì môn Tiếng Anh lớp 8, 01 giải ba môn ngữ văn 9; 01 giải khuyến khích Olympic các môn KHTN lớp 8.
- + Các môn Vioedu, IOE: Đạt 04 giải (01 khuyến khích Quốc gia, 01 nhì tỉnh, 02 khuyến khích tỉnh)
- * *Các môn văn hóa cấp cụm trường*
- + Học sinh giỏi khối 6: 16 giải (02 nhì, 06 ba, 08 khuyến khích)
- + Học sinh giỏi khối 7: 09 giải (01 nhì, 03 ba, 05 khuyến khích)
- * *Thi TDTT*
- + Cấp tỉnh: 02 giải khuyến khích (cờ vua và điền kinh)

- Tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- + Tổ chức hội thảo, hội giảng trong năm học được duy trì, các giờ dạy được ứng dụng có hiệu quả về công nghệ AI, CNTT; 100% được đánh giá xếp loại tốt và khá

- + Thực hiện tốt nhiệm vụ cầu nối giữa lãnh đạo nhà trường với các tổ chức trong nhà trường, hoàn thành tốt mọi phong trào từ thiện do cấp trên phát động (quyên góp ủng hộ đồng bào lũ lụt, thiên tai ...).

- + Tham gia đầy đủ các phong trào, cuộc thi do cấp trên tổ chức. Tích cực hưởng ứng Phong trào "Xây dựng trường lớp sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn".

- + Hưởng ứng và tham gia hiến máu nhân đạo 02 đợt trong năm học (tháng 11/2025 và tháng 4/2026).

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học và chuyển đổi số

- + Tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương cải tạo, tu bổ CSVC (quét vôi vữa, ốp tường phòng hội đồng); nhà trường đầu tư mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học, bổ sung sách thư viện, trang trí khuôn viên nhà trường, các phòng bộ môn; sửa chữa, nâng cấp mạng Internet, hệ thống âm thanh, bổ sung lắp đặt camera an ninh nhà trường.

- + Đầu tư CSVC hạ tầng CNTT để đảm bảo chất lượng và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học: toàn trường triển khai đồng bộ hồ sơ số trong quản lý trên Vnedu.vn; có hộp thư điện tử do Sở GD-ĐT tỉnh Ninh Bình cho đăng ký và phần mềm quản lý Văn bản liên thông với Sở GD, UBND xã Nam Hồng sử dụng để chỉ đạo, cập nhật, xử lý thông tin ...

II. Đánh giá chung

Năm học 2025-2026, Trường THCS Nam Thắng đã chủ động thích ứng với yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước trong bối cảnh triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; từng bước nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm giải trình, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và hiệu quả giáo dục toàn diện.

1. Kết quả nổi bật

- Hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm học, chất lượng giáo dục ổn định và có tiến bộ, vượt chỉ tiêu giáo dục mũi nhọn, vượt chỉ tiêu phấn đấu kết quả rèn luyện của học sinh. 100% học sinh lớp 9 được công nhận hoàn thành chương trình THCS.

- Giữ vững kỷ cương, nề nếp. Duy trì tốt nề nếp hoạt động chuyên môn, nề nếp hoạt động Đội; giữ gìn được sự đoàn kết nhất trí trong tập thể HĐSP nhà trường; không có hiện tượng mất dân chủ, mất đoàn kết trong nhà trường; làm tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Chuyển đổi số có chuyển biến tích cực, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong mô hình quản lý mới.

- Duy trì và hoàn thành tốt công tác Phổ cập giáo dục THCS năm 2025
- Đảm bảo an ninh, an toàn trường học.
- Thực hiện tốt và có hiệu quả trong công tác công khai các hoạt động

2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Cơ sở vật chất còn thiếu và xuống cấp, một số hạng mục chưa đáp ứng tốt yêu cầu GDPT 2018.
- Chất lượng giáo dục mũi nhọn có nhiều tiến bộ xong chưa thật nổi bật như kỳ vọng, số lượng giải cao cấp cụm trường, cấp tỉnh còn ít.
- Chuyển đổi số một bộ phận giáo viên thích ứng chậm. Chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn chưa đạt hiệu quả cao.
- Một bộ phận học sinh ý thức kỷ luật chưa tốt, vi phạm các quy định của nhà trường.
- Sự phối hợp gia đình-nhà trường chưa thường xuyên.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- + Mô hình quản lý mới đang trong giai đoạn chuyển tiếp cần thời gian thích nghi.
- + Nguồn lực đầu tư còn hạn chế, cơ sở vật chất nhà trường chưa đồng bộ, xuống cấp nhiều hạng mục; chưa có điều kiện tốt về hạ tầng CNTT để học sinh tương tác với giáo viên trong mỗi giờ học.
- Nguyên nhân chủ quan
- + Một số giáo viên đổi mới còn chậm.
- + Chất lượng sinh hoạt chuyên môn có thời điểm chưa cao.
- + Một số học sinh ý thức tự học và kỷ luật chưa tốt.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề nghị UBND xã Nam Hồng quan tâm đầu tư sửa chữa phòng học xuống cấp; tăng cường giáo viên đảm bảo yêu cầu giảng dạy và công tác của nhà trường trong năm học 2026-2027.

2. Đề nghị Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình

- Bồi dưỡng CBQL theo mô hình quản trị mới.
- Bổ sung biên chế giáo viên còn thiếu.
- Hướng dẫn chuyển đổi số đồng bộ.

- Hỗ trợ trang thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018./.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027

- Hoàn thiện quản trị nhà trường theo mô hình tự chủ, trách nhiệm giải trình
- Tiếp tục đổi mới quản trị nhà trường theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện. Xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.
- Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và chất lượng đại trà
- Tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền xã và cộng đồng dân cư
- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng sử dụng bộ SGK thống nhất theo kế hoạch số 734/NXBGDVN ngày 21/4/2026.
- Tham gia công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2026-2027 (coi, chấm thi); coi thi tốt nghiệp THPT năm 2025-2026 theo tinh thần chỉ đạo của Sở GD.
- Tham dự công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2026.
- Triển khai công tác tuyển sinh lớp 6 đầu cấp.
- Đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền địa phương tu bổ cơ sở vật chất trong hè nhằm đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho năm học 2026-2027

Nơi nhận:

- UBND xã Nam Hồng;
- Phòng VHXXH xã Nam Hồng;
- BHG, các tổ c/m;
- Công TTĐT trường;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Đạt